

Số: 130/2022/QĐST-HNGĐ

Đ D, ngày 22 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án tranh chấp Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 146/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/8/2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh B T C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn T K, xã G, huyện Đ D, tỉnh G L.

- Bị đơn: Chị H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn T K, xã G, huyện Đ D, tỉnh G L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh B T C và chị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung:*

- Về con chung: Anh B T C và chị H có 2 con chung là B A T, sinh ngày 12/02/2007 và B T K T, sinh ngày 09/7/2013.

Ly hôn anh B T C và chị H thống nhất thỏa thuận, và cũng theo nguyện vọng của 02 con chung: giao 2 con chung là B A T sinh ngày 12/02/2007 và B T K T sinh ngày 09/7/2013 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh B T C không phải cấp dưỡng nuôi 02 con cùng chị H.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp

nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh B T C và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*:

Án phí hòa giải thành về ly hôn là 150.000 đồng, anh C tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh C đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009660 ngày 03/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ Đ, tỉnh G L. Hoàn trả cho anh B T C số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G L;
- VKSND huyện Đ Đ;
- THADS huyện Đ Đ;
- Các đương sự;
- UBND xã G theo Giấy đăng ký kết hôn số 09, ngày 12/6/2006
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

N T S